

Số: 1880/BVM-VTTBYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2025

YÊU CẦU MỜI CHÀO GIÁ

Áp dụng đối với nhu cầu mời chào dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế, phương tiện đo tại Bệnh viện Mắt

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế, phương tiện đo tại Bệnh viện Mắt với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá

1. Đơn vị yêu cầu mời chào giá: **Bệnh viện Mắt**

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận mời chào giá:

Họ tên : Nguyễn Tuấn Anh

Chức vụ : Trưởng phòng Vật tư, Thiết bị y tế

Số điện thoại : (028).3932.5364 - 1224

Địa chỉ email : vttbyt@bvmat.vn

3. Cách thức tiếp nhận tài liệu mời chào giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Mắt – Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Tp.HCM (*Bệnh viện chỉ tiếp nhận hồ sơ của các Công ty theo đường văn thư Bệnh viện*)

4. Thời hạn tiếp nhận mời chào giá: tối thiểu 10 ngày theo thông báo đăng tải trên trang Web Bệnh viện Mắt. Thời hạn hiệu lực nhận tài liệu chào giá theo ngày trên dấu công văn đến của Bệnh viện. Các tài liệu có ngày tiếp nhận sau thời điểm tờ trình xây dựng giá dự toán được phê duyệt sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của tài liệu báo giá: Tối thiểu 180 ngày, cụ thể theo thông báo được đăng tải.

II. Danh mục yêu cầu mời chào giá:

1. Danh mục kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế, phương tiện đo tại Bệnh viện Mắt cần mời chào giá:

Stt	Danh mục dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng	Số Seri thiết bị
1	Kiểm định Phương tiện đo tiêu cự kính mắt; Model: LM-8; Hãng sx: Topcon	Máy	10	- 3426563; - 3426589; - 3419779; - 3424517; - 3424514;

Stt	Danh mục dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng	Số Seri thiết bị
				- 3425777; - 3426590; - 34290088; - 34290080; - 3429090.
2	Kiểm định Phương tiện đo tiêu cự kính mắt; Model: SLM-5000; Hãng sx: Shin-nippon	Máy	01	- Z63696N
3	Kiểm định Phương tiện đo tiêu cự kính mắt; Model: CL-200; Hãng sx: Topcon	Máy	01	- 3910255
4	Kiểm định Phương tiện đo tiêu cự kính mắt; Model: Visulens 500; Hãng sx: Carl Zeiss	Máy	01	- 9702223853
5	Kiểm định Phương tiện đo độ khúc xạ mắt; Model: RK-F1; Hãng sx: Canon	Máy	03	- 111279; - 111276; - 111280
6	Kiểm định Phương tiện đo độ khúc xạ mắt; Model: KR-8100; Hãng sx: Topcon	Máy	01	- 3193816
7	Kiểm định Phương tiện đo độ khúc xạ mắt; Model: KR-800; Hãng sx: Topcon	Máy	01	- 4730138
8	Kiểm định Phương tiện đo độ khúc xạ mắt; Model: AR-1; AR-310A; Hãng sx: Nidek	Máy	07	- 136435 - 130698 - 130772 - 134512; - 134611; - 134610;

Stt	Danh mục dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng	Số Seri thiết bị
				- 134608.
9	Kiểm định Phương tiện đo độ khúc xạ mắt; Model: RM-800; Hãng sx: Topcon	Máy	01	- 4631798
10	Kiểm định Phương tiện đo độ khúc xạ mắt; Model: Visuref 100; Hãng sx: Carl Zeiss	Máy	01	- K8RFB0D
11	Kiểm định Phương tiện đo điện tim; Model: ECG-1250K; Hãng sx: Nihon Kohden	Máy	07	- 12757 - 12794 - 15149 - 15154 - 16511 - 16523 - 16520

2. Các thông tin khác: Gửi File chào giá và các tài liệu khác (nếu có) theo hướng dẫn sau:

- Đối với tài liệu chào giá (Biểu mẫu 1): định dạng file **EXCEL** (.xls, .xlsx).
- Đối với các tài liệu khác: định dạng file dạng **PDF**

3. Các thông tin cần lưu ý: Đề nghị các nhà cung cấp hoàn thiện cung cấp tài liệu chào giá và gửi tài liệu chào giá của dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn theo hướng dẫn sau: Sử dụng đúng biểu mẫu đính kèm (**biểu mẫu 1**) theo quy định của Bệnh viện để hoàn thiện nội dung chào giá của dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn. *Anh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT (TMK_1b) *Anh*

GIÁM ĐỐC



Lê Anh Tuấn



Biểu mẫu 1

(điền Header của Công ty)

BẢNG CHÀO GIÁ DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN TBYT, PHƯƠNG TIỆN ĐO

THEO CÔNG VĂN SỐ 1880.../BVM-VTTBYT ngày 07 tháng 8 năm 2025

Áp dụng đối với nhu cầu kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế, phương tiện đo tại Bệnh viện Mắt

Kính gửi: BỆNH VIỆN MẮT

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của BỆNH VIỆN MẮT, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp] xin cung cấp báo giá cho các dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn TTBYYT như sau:

1. Danh mục:

Sst	Tên dịch vụ kiểm định / hiệu chuẩn	Model, Hãng sx, Nước sx	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá + VAT (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Tên Công ty/ Nhà cung cấp	Mã định danh (vn...)
	(1)		(2)	(3)	$A = A1 + A2$	A1	A2	$B = A \times (3)$		
1										
2										
3										

(1), (2), (3): Theo thông tin trong Danh mục của bệnh viện (mục II.1)

(Ghi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan - nếu có)

2. Tài liệu này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày, kể từ ngày ký.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Tài liệu của các dụng cụ phẫu thuật nêu trong phía trên là không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh.

- Những thông tin nêu trong tài liệu trên là trung thực.

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

